TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 591/2019/HS-ST
Ngày 11 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Bà Hà Thị Hồng Phúc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Đại - Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ 06 đến 11 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 550/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 595/ 2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh ngày 25/8/1991.

ĐKHKTT: Thôn TĐ, xã HC, huyện HH, tỉnh BT.

D©n téc: Kinh; Quèc tÞch: ViÖt Nam; T«n gi¸o: Kh«ng; Văn hóa: 9/12; NghÒ nghiÖp: Không. Con ông: Nguyễn Trọng T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964. Gia đình có 04 anh, em, bị cáo là thứ ba; đang sống chung như vợ chồng với chị Phạm Thị H, sinh năm 1997; có 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Tại Quyết định số 04/QĐ-UB ngày 25/4/2016 Ủy ban nhân dân xã HC, huyện HH, tỉnh BT áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn đối với Nguyễn Trọng T, thời hạn 3 tháng.

- Tại Quyết định số 12/QĐ-TA ngày 26/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh BT, Quyết định đưa Nguyễn Trọng T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Ngày 19/3/2018 chấp hành xong.

Bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 30/7/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến**:

1. Ngô Mạnh T, sinh năm 1962

Trú tại: Tổ 02, phường SG, thành phố TH

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 30/7/2019, tổ công tác của Công an phường SG, thành phố TH làm nhiệm vụ tại khu vực điểm dừng đỗ xe buýt thuộc tổ 2, phường SG, thành phố TH thì phát hiện 01 nam thanh niên đang đứng ở lề đường Cách Mạng Tháng T hướng TG đi Trung tâm thành phố TH có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy, tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên này khai tên là Nguyễn Trọng T. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ trong túi quần soóc bên phải của T đang mặc có 01 gói giấy báo bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai đó là ma túy loại Heroine do T vừa mua mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân kiểm tra số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Trọng T có khối lượng là 0,139 gam và lấy mẫu đưa đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1122/KL-KTHS ngày 07/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Trọng T trong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 0,139 gam.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu T (bên trong chứa ma túy). Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 544/CT-VKSTPTN ngày 30/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Trọng T, khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 30/7/2019 T ngủ dậy ở lán bỏ hoang ở xóm Soi Mít, xã CT, thành phố TH rồi ra đường đi nhờ xe máy của một người phụ nữ không quen biết đến khu vực Bệnh viện A Thái Nguyên mục đích để tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi làm nghề xe ôm (không biết tên, lai lịch) T hỏi "Có biết ai bán Heroine không đưa em đi mua" sau đó người đàn ông này điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực hồ SG gần điểm đón xe bus thì dừng lại và chỉ cho T đi ra chỗ 01 nam thanh niên đang đứng gần lề đường cách vị trí xe ôm dừng khoảng 10m. T đi đến gặp người thanh niên này hỏi

mua Heroin và đưa 100.000đ, nam thanh niên này đưa cho T 01 gói nhỏ được gói bằng giấy báo bên trong có chứa Heroin. T cất gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ được khoảng 3m thì bị tổ công tác của Công an phường SG, thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trọng T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS xử lý vật chứng theo quy định. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác thu được trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Hồi 07 giờ ngày 30/7/2019, tại tổ 02, phường SG, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Trọng T đang có hành vi cất giữ 0,139 gam ma tuý loại Heroine, mục đích

để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường SG, thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS**.** Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ, hành vi: Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy, tháng 4 năm 2016 đã bị Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường và tháng 9/2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh BT đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu từ bỏ ma túy nên đã dẫn đến phạm tội. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xét thấy nên giảm nhẹ cho bị cáo một mức hình phạt để thấy rõ lượng khoan hồng của pháp luật, tích cực cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị nêu trên là phù hợp.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ theo bị cáo khai mua của người nam giới không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực tổ 2, phường SG, thành phố TH, và đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết để đi mua ma túy. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt này cho bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T bên trong có chứa ma túy, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, có chữ ký của Trương Đăng Tam, đây là vật chứng phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

1. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

- Nguyễn Trọng T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2019.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu T bên trong có chứa ma túy, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, có chữ ký của Trương Đăng Tam.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 73 ngày 14/11/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND, VKSND tỉnh TN;
- Chi cục THADSTPTH;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- UBND xã HC, HH, BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hà